

TỜ TRÌNH

V/v đề nghị thông qua Đề án xã hội hóa điện chiếu sáng hẻm, kiệt và các tuyến đường thôn, xóm thị xã Quảng Trị giai đoạn 2022-2026

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thị xã Quảng Trị

Ngày 17/9/2021, UBND thị xã đã có Tờ trình số 1185/TTr-UBND trình HĐND thị xã đề nghị thông qua Đề án xã hội hóa điện chiếu sáng hẻm, kiệt và các tuyến đường thôn, xóm thị xã Quảng Trị giai đoạn 2022 - 2026". Trên cơ sở các ý kiến tham gia của Đoàn khảo sát tại Kế hoạch số 188/KH-HĐND ngày 20/9/2021 của HĐND thị xã, UBND thị xã đã tiến hành rà soát cắt giảm một số tuyến hẻm, kiệt không đảm bảo, đồng thời bổ sung một số tuyến cần thiết đầu tư trong giai đoạn 2022 - 2026 theo đề nghị của đoàn và thống nhất trình HĐND thị xã phê duyệt đề án với các nội dung như sau:

1. Thực trạng hệ thống điện chiếu sáng hẻm kiệt:

1.1. Kết quả thực hiện Đề án điện chiếu sáng hẻm, kiệt giai đoạn 2016-2020

Thực hiện Đề án Điện chiếu sáng hẻm kiệt giai đoạn 2016-2020, trong 5 năm qua đã đầu tư xây dựng điện chiếu sáng hẻm kiệt trên 70 tuyến với chiều dài 9.156m, lắp đặt 243 bóng đèn 70W. Tỷ lệ chiếu sáng của các hẻm kiệt trên địa bàn đạt: 11.356km/16,7km (theo số liệu đề án GĐ 2016-2020), đạt tỷ lệ 68,8% (2,2 km đã thực hiện chiếu sáng trước thời điểm đề án). Tổng kinh phí thực hiện trong thời gian qua là 2.931.054.000 đồng, trong đó nguồn vốn ngân sách nhà nước đầu tư: 2.452.499.000 đồng, vốn nhân dân đóng góp: 478.555.000 đồng.

Nhìn chung các tiêu chí của đề án đều đạt và vượt chỉ tiêu. Đề án đã tạo được sự đồng thuận trong nhân dân; hầu hết nhân dân trên các tuyến đều tham gia đóng góp kinh phí để thực hiện đề án. Một số tuyến khó khăn về kinh phí, UBND các phường đã tổ chức vận động các nhà tài trợ, hảo tâm hỗ trợ kinh phí để giảm bớt phần đóng góp cho nhân dân.

1.2. Thực trạng, nhu cầu thực hiện chiếu sáng hẻm, kiệt, thôn, xóm:

Hiện nay số tuyến chưa thực hiện chiếu sáng trên địa bàn còn khá lớn, nhu cầu thực hiện của nhân dân khá cao; đồng thời để đảm bảo tiêu chí về tỷ lệ khu nhà ở, ngõ xóm được chiếu sáng theo tiêu chuẩn của Đô thị loại III, tỷ lệ đường hẻm, kiệt được chiếu sáng phải đạt tỷ lệ từ 55 - 80%, tuyến đường trực chính các thôn, xóm được chiếu sáng 100%. Qua rà soát nhu cầu các tuyến hẻm, kiệt, thôn, xóm có khả năng đầu tư từ nguồn xã hội hóa theo phương châm nhà nước và nhân dân cùng làm giai đoạn 2022 - 2026 là 71 tuyến đường hẻm, kiệt, thôn, xóm

với tổng chiều dài 14,137km, trên địa bàn các phường: 61 tuyến/7,678 km; xã Hải Lệ: 10 tuyến thôn, xóm/6,459km.

- Trong tổng số 71 tuyến hẻm kiệt, thôn xóm nói trên đã có khoảng 46 trụ có sẵn của Điện lực và Viễn thông dọc các tuyến tận dụng để lắp đặt bóng đèn, còn lại 314 trụ phải được đầu tư mới. Có 29 tuyến có mặt cắt ngang 2m; 30 tuyến có mặt cắt ngang 3m; 12 tuyến có mặt cắt ngang 4m trở lên có điều kiện thuận lợi để XHH lắp đặt chiếu sáng.

- Đa số hẻm kiệt đề xuất hỗ trợ đầu tư có mật độ dân cư dân số đông đúc, có điều kiện thuận lợi trong việc huy động nguồn lực để đầu tư điện chiếu sáng; cá biệt một số hẻm kiệt dân cư ít, mức đóng góp cao hơn nhưng với sự quyết tâm từ chính quyền địa phương, sự hỗ trợ chia sẻ của cộng đồng, doanh nghiệp và các nguồn huy động khác sẽ thực hiện hoàn thành mục tiêu Đề án.

2. Nội dung chủ yếu của đề án:

2.1. Mục tiêu:

Huy động sự đóng góp của nhân dân và mọi nguồn lực xã hội, đẩy mạnh xã hội hóa đầu tư lắp đặt hệ thống điện chiếu sáng hẻm, kiệt, thôn, xóm góp phần từng bước hoàn thiện đồng bộ kết cấu hạ tầng đô thị, phấn đấu đến năm 2026 có 71 tuyến/14,137 km được đầu tư, nâng tỷ lệ điện chiếu sáng hẻm kiệt các tại các phường đạt 68%, tại xã Hải Lệ các tuyến thôn, xóm chính đạt 100% góp phần xây dựng và phát triển thị xã Quảng Trị cơ bản đạt các tiêu chí đô thị loại III và xã Hải Lệ cơ bản đạt xã nông thôn mới nâng cao vào năm 2025.

2.2. Phạm vi, đối tượng áp dụng và điều kiện xã hội hóa

2.2.1. Phạm vi

- Thực hiện trên các tuyến hẻm, kiệt thuộc địa bàn phường 1,2,3, An Đôn và các tuyến đường trục chính thôn, xóm thuộc xã Hải Lệ, cụ thể:

- + Phường 1 12 hẻm, kiệt/ 1,316 km
- + Phường 2 12 hẻm, kiệt/ 1,132 km
- + Phường 3 26 hẻm, kiệt/ 2,100 km
- + Phường An Đôn 11 hẻm, kiệt/ 3,130 km
- + Xã Hải Lệ: 10 tuyến thôn, xóm/6,459km

- Thời gian thực hiện: Từ năm 2022 đến hết năm 2026.

2.2.2. Đối tượng áp dụng

Các hộ gia đình, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trong khu dân cư được hưởng lợi trực tiếp hoặc gián tiếp từ hệ thống điện chiếu sáng hẻm, kiệt, thôn, xóm; các hộ gia đình ở mặt tiền đường phố thuộc Tổ an ninh đã có điện chiếu sáng tham gia đóng góp.

2.2.3. Điều kiện xã hội hóa

- Thực hiện trên các tuyến hẻm, kiệt thuộc địa bàn phường 1,2,3 và An Đôn. Các tuyến đường trục chính thôn, xóm thuộc xã Hải Lệ.

- Tuyến hẻm, kiệt, thôn, xóm có điều kiện đầu nối thuận lợi vào hệ thống điện chiếu sáng có sẵn của thị xã; mặt cắt ngang từ 2m trở lên, đã được bê tông

hóa hoặc nhựa hóa, trên tuyến hẻm, kiệt, thôn, xóm đã có một số cột của Điện lực hoặc Viễn thông.

- Tuyến hẻm, kiệt, thôn, xóm có nguy cơ mất trật tự an ninh về ban đêm, tiềm ẩn tai nạn giao thông cao.

- Tuyến hẻm, kiệt, thôn, xóm nối thông với các tuyến hẻm, kiệt khác hoặc có chiều dài hơn 30 mét.

2.3. Nội dung, tỷ lệ xã hội hóa:

2.3.1. Nhân dân đóng góp và nguồn xã hội hóa của các phường, xã:

Đóng góp 30% giá trị xây lắp các hạng mục: Cần đèn, bóng đèn, dân dẫn, cáp nguồn, tiếp địa, tủ điều khiển và nhân công lắp đặt, máy thi công.

2.3.2. Ngân sách nhà nước đảm bảo phần giá trị còn lại, bao gồm:

- 70% giá trị còn lại của các hạng mục đầu tư tại mục 2.3.1.

- 100% giá trị xây lắp cột điện, kinh phí quản lý dự án, tư vấn đầu tư và các chi khác; kinh phí chi trả tiền điện hàng tháng và kinh phí duy tu, sửa chữa.

2.4. Tổng kinh phí, lộ trình thực hiện:

2.4.1. Tổng kinh phí thực hiện Đề án: **5.499.387.000 đồng**

Bằng chữ: Năm tỷ bốn trăm chín mươi chín triệu ba trăm tám mươi bảy ngàn đồng

Trong đó:

+ Nhà nước: 4.540.784.000 đồng

+ Nhân dân đóng góp: 958.603.000 đồng

2.4.2. Lộ trình thực hiện Đề án giai đoạn 2022 - 2026, cụ thể như sau:

- Năm 2022: 26 hẻm, kiệt, thôn, xóm/3,788km, tổng kinh phí: 1.360.833.000 đồng, trong đó Nhà nước: 1.123.625.000 đồng, nhân dân: 237.208.000 đồng.

- Năm 2023: 21 hẻm, kiệt, thôn, xóm/4,245km, tổng kinh phí: 1.605.711.000 đồng, trong đó Nhà nước: 1.325.818.000 đồng, nhân dân: 279.893.000 đồng.

- Năm 2024: 11 hẻm kiệt, thôn, xóm/2,180km, tổng kinh phí: 863.872.000 đồng, trong đó Nhà nước: 713.290.000 đồng, nhân dân: 150.582.000 đồng.

- Năm 2025: 6 hẻm kiệt, thôn, xóm/1,759km, tổng kinh phí: 728.726.000 đồng, trong đó Nhà nước: 610.701.000 đồng, nhân dân: 127.025.000 đồng.

- Năm 2026: 7 hẻm kiệt, thôn, xóm/2,175km, tổng kinh phí: 940.245.000 đồng, trong đó Nhà nước: 776.350.000 đồng, nhân dân: 163.895.000 đồng.

Kính trình Hội đồng nhân dân thị xã xem xét quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Thị ủy;
- Thường trực HĐND thị xã;
- Chủ tịch, các PCT;
- Đại biểu HĐND thị xã;
- Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- Lưu: VT, LT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Hồng Sơn